

Số: 5026 /BXD-KTQLXD

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026

V/v tác động của biến động giá xăng,
dầu tới tình hình đầu tư xây dựng

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Xung đột quân sự tại khu vực Trung Đông làm ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu, khiến giá xăng dầu thế giới và trong nước tăng nhanh, tác động trực tiếp đến chi phí sản xuất, vận chuyển làm tăng giá các loại vật liệu xây dựng, đặc biệt là các vật liệu nhập khẩu, vật liệu khai thác và các vật liệu chiếm tỷ trọng lớn về khối lượng trong các công trình xây dựng (như cát, đá, đất đắp, xi măng, thép...) và tăng chi phí vận hành các loại máy thi công xây dựng sử dụng xăng, dầu. Biến động giá này làm tăng chi phí xây dựng các dự án, công trình, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án, phát sinh khó khăn trong thực hiện hợp đồng xây dựng, ảnh hưởng đến mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trước tình hình đó, Bộ Xây dựng đã tham mưu Thủ tướng ban hành Công điện số 25/CD-TTg¹ ngày 21/3/2026; đồng thời Bộ Xây dựng cũng ban hành văn bản số 4385/BXD-KTQLXD ngày 23/3/2026 gửi các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về tăng cường công tác quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng; bảo đảm việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là các công trình, dự án trọng điểm quốc gia.

Bộ Xây dựng kính báo cáo Thủ tướng về thực trạng tác động của việc tăng giá xăng dầu tới việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cụ thể như sau:

I. VỀ THỰC TRẠNG²

1. Biến động giá xăng dầu và một số vật liệu xây dựng chủ yếu trong nước

Sau giai đoạn duy trì ổn định năm 2025 và 02 tháng đầu năm 2026, giá nhiên liệu đã xảy ra hiện tượng "nhảy vọt" trong tháng 3, đặc biệt là mặt hàng dầu Diesel. Tính đến hết ngày 31/3/2026, giá xăng E5 A92 tăng 4.703 đồng/lít và dầu Diesel 0,05S tăng 17.117 đồng/lít so với trung bình tháng 02/2026. Giá xăng E5 A92 và dầu Diesel 0,05S trung bình tháng 03/2026 tăng so với giá bình quân tháng 02/2026 là 26,2% và 57,4%.

Đây là mức tăng giá không theo quy luật thông thường của mức biến động giá nhiên liệu trong những giai đoạn trước đây. Theo số liệu thống kê, giá nhiên liệu chỉ tăng bình quân từ 4÷8% trong 2 năm vừa qua.

¹ Công điện số 25/CD-TTg ngày 21/3/2026 về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá nhiên liệu, nguyên liệu vật liệu xây dựng; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải.

² Số liệu, dữ liệu biến động của xăng, dầu, giá vật liệu xây dựng do Viện Kinh tế xây dựng – Bộ Xây dựng thu thập, tổng hợp; số liệu về ảnh hưởng của mức biến động đến giá trị dự toán xây dựng được Viện Kinh tế xây dựng tính toán trên cơ sở mức biến động của nhiên liệu, vật liệu xây dựng và dữ liệu chi phí của công trình xây dựng.

(Biểu đồ diễn biến giá nhiên liệu bình quân cả nước từ tháng 01/2025 đến tháng 03/2026 và diễn biến giá nhiên liệu bình quân Quý I năm 2026 tại Phụ lục kèm theo).

Cùng với một số nguyên nhân khác, việc giá xăng dầu tăng cũng kéo theo sự tăng giá của một số loại vật liệu xây dựng. Tính đến ngày 31/3/2026, sự tăng giá của nhiên liệu đã tạo áp lực đẩy chuyển lên giá thành sản xuất và chi phí vận chuyển của hầu hết các loại vật liệu xây dựng so với tháng 02/2026, cụ thể: Xi măng tăng khoảng 7,2%; thép tăng 2,2%; gạch lát khoảng 4,8%; các vật liệu cát, đá, gạch xây tăng khoảng 13,5÷23,3%; riêng giá nhựa đường tăng đột biến khoảng 31,77%; giá vật liệu xây dựng có xu hướng tiếp tục tăng giá trong thời gian tới (chi tiết bảng giá một số loại vật liệu chủ yếu tại Phụ lục kèm theo).

2. Tác động tăng giá xăng dầu tới chi phí đầu tư xây dựng

Việc tăng giá nhiên liệu xăng/dầu và vật liệu xây dựng đã ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí đầu tư xây dựng các công trình, đặc biệt là các công trình giao thông trọng điểm. Theo ước tính, với mức biến động giá vật liệu xây dựng và giá nhiên liệu (xăng, dầu) như trên, dự toán xây dựng các công trình ước tăng từ 1,91÷8,09% tùy từng loại công trình xây dựng so với tháng 02/2026. Trong đó, dự toán xây dựng tăng nhiều nhất đối với loại công trình giao thông (8,09%); tiếp đến là công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn với 4,55%; công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng và công trình công nghiệp là 03 loại hình công trình xây dựng tăng ít nhất (lần lượt là 2,52%; 2,02%; 1,91%).

Trong bối cảnh giá nhiên liệu có thể tiếp tục tăng, mức độ ảnh hưởng tới dự toán xây dựng sẽ ngày càng lớn và được dự báo theo các loại công trình xây dựng như bảng dưới đây:

**Bảng dự báo mức độ tăng giá trị dự toán xây dựng
do biến động tăng giá nhiên liệu so với tháng 02/2026**

Đơn vị: %

STT	Nội dung	Công trình dân dụng	Công trình công nghiệp	Công trình hạ tầng kỹ thuật	Công trình giao thông	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn
1	Giá nhiên liệu tăng 51,16%	2,02	1,91	2,52	8,09	4,55
2	Giá nhiên liệu tăng 60%	2,37	2,24	2,96	9,49	5,33
3	Giá nhiên liệu tăng 70%	2,77	2,61	3,45	11,07	6,22
4	Giá nhiên liệu tăng 80%	3,16	2,98	3,94	12,66	7,11
5	Giá nhiên liệu tăng 90%	3,56	3,36	4,44	14,24	8,00
6	Giá nhiên liệu tăng 100%	3,96	3,73	4,93	15,82	8,89

Ghi chú: Kịch bản biến động giá xăng dầu nêu trên có tính đến tăng giá các loại vật liệu chủ yếu tương ứng mức tăng xăng dầu.

Như vậy, với kịch bản giá nhiên liệu tăng 100% so với tháng 02/2026 thì dự toán xây dựng công trình giao thông ảnh hưởng nhiều nhất (có thể tăng đến 15,82%). Công trình công nghiệp ít chịu ảnh hưởng nhất (có thể tăng đến 3,73%).

Theo số liệu thống kê, hiện có 44 dự án trọng điểm (gồm cả các dự án PPP) thuộc diện Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm đang theo dõi, chỉ đạo với tổng mức đầu tư khoảng 569.000 tỷ đồng, trong đó phần xây dựng khoảng 413.000 tỷ với tổng giá trị còn lại chưa thi công là khoảng 267.000 tỷ đồng (gồm 23 dự án với khoảng 103.230 tỷ chi phí xây dựng hoàn thành trong năm 2026; còn lại 21 dự án với khoảng 163.900 tỷ đồng hoàn thành sau năm 2026).

Với mức tăng giá nhiên liệu theo kịch bản trên, với kịch bản giá nhiên liệu tăng 100% thì riêng các công trình giao thông trọng điểm, chi phí xây dựng ước tăng khoảng 42.300 tỷ đồng, đây là một áp lực rất lớn lên ngân sách nhà nước.

Qua công tác nắm bắt tình hình và tổng hợp phản ánh từ các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, ngoài việc tăng giá nhiên liệu, sự khan hiếm, gián đoạn nguồn cung nhiên, vật liệu xây dựng tại một số địa bàn đang ảnh hưởng không nhỏ tới việc triển khai thi công xây dựng tại một số dự án. Việc không đảm bảo được tính liên tục trong cung ứng vật tư đầu vào gây nên những tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án.

3. Tác động tăng giá xăng dầu tới việc thực hiện hợp đồng thi công xây dựng và tiến độ các dự án

a) Đối với hợp đồng trọn gói, hợp đồng theo đơn giá cố định

Theo quy định pháp luật về hợp đồng xây dựng, hợp đồng trọn gói là loại hợp đồng có giá trị hợp đồng không thay đổi trong suốt quá trình thực hiện; chỉ được điều chỉnh hợp đồng cho những khối lượng công việc bổ sung ngoài phạm vi công việc theo hợp đồng đã ký kết và trường hợp bất khả kháng³.

Hợp đồng theo đơn giá cố định được xác định trên cơ sở đơn giá cố định cho các công việc nhân với khối lượng các công việc thuộc phạm vi hợp đồng đã ký kết. Đơn giá cố định là đơn giá không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng. Hợp đồng chỉ được điều chỉnh, bổ sung khối lượng công việc hợp lý chưa có đơn giá trong hợp đồng⁴.

Ngoài ra, theo quy định pháp luật về đấu thầu⁵, việc sửa đổi hợp đồng có thể thực hiện trong trường hợp hoàn cảnh thực hiện hợp đồng có thay đổi cơ bản theo quy định của pháp luật về dân sự.

³ Quy định tại Điều 15, Điều 36 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng.

⁴ Quy định tại Điều 15, Điều 37 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng được sửa đổi tại Nghị định số 50/2021/NĐ-CP.

⁵ Điều 70 Luật Đấu thầu năm 2023, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15.

Như vậy, khi giá nhiên liệu, vật liệu tăng cao, việc điều chỉnh giá hợp đồng sẽ không có cơ sở để thực hiện ngay theo mức biến động giá. Để có thể được điều chỉnh theo trường hợp bất khả kháng quy định tại Điều 51 Nghị định 37/2015/NĐ-CP (như: thiên tai, sự cố môi trường, dịch họa, hỏa hoạn và các yếu tố bất khả kháng khác) hoặc hoàn cảnh thay đổi quy định tại quy định pháp luật về đấu thầu, quy định pháp luật về dân sự (Điều 420 Bộ luật Dân sự) (phải hội đủ 05 tiêu chí⁶) thì cần phải có thời gian để các bên phân tích đánh giá mức độ tác động do biến động giá (xăng dầu là 01 yếu tố), nhà thầu kiến nghị nội dung, phạm vi điều chỉnh, chứng minh đủ điều kiện áp dụng theo bất khả kháng và hoàn cảnh thay đổi; đồng thời các bên phải thực hiện tuân thủ theo chỉ đạo, hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền đối với trường hợp này. Để có cơ sở áp dụng quy định về bất khả kháng hoặc hoàn cảnh thay đổi cơ bản thì việc xem xét, đánh giá tác động dẫn đến điều chỉnh hợp đồng phải thực hiện đối với từng hợp đồng cụ thể, không thể có mức định lượng chung. Điều này dẫn đến các nhà thầu có tâm lý e dè, thi công cầm chừng.

b) Đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh

Pháp luật về hợp đồng xây dựng đã quy định rõ các phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng để chủ đầu tư, nhà thầu lựa chọn (điều chỉnh theo chỉ số giá công trình, chỉ số giá theo nhóm vật liệu xây dựng chủ yếu; điều chỉnh theo từng danh mục giá vật liệu xây dựng; giá điều chỉnh theo phương pháp bù trừ trực tiếp,...).⁷

Hợp đồng thi công xây dựng công trình tại các dự án, công trình giao thông chủ yếu sử dụng loại hợp đồng điều chỉnh giá. Phương pháp điều chỉnh giá là phương pháp sử dụng hệ số điều chỉnh (P_n), trong đó các yếu tố điều chỉnh chủ yếu là cát, đá, thép, xi măng, nhựa đường; nhân công; máy thi công⁸. Nguồn cơ sở dữ liệu, thông tin về giá, chỉ số giá xây dựng đầu vào để điều chỉnh giá thường là sử dụng nguồn dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương nơi có công trình xây dựng hoặc sử dụng chỉ số giá xây dựng công trình/gói thầu.

Việc thực hiện các hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh sẽ giảm thiểu các rủi ro, ảnh hưởng do biến động giá xăng dầu, giá vật liệu xây dựng. Thực tế thời gian qua việc điều chỉnh giá hợp đồng đã gặp một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu như sau:

⁶ Gồm: a) sự thay đổi hoàn cảnh do nguyên nhân khách quan xảy ra sau khi giao kết hợp đồng; b) tại thời điểm giao kết hợp đồng, các bên không thể lường trước được về sự thay đổi hoàn cảnh; c) hoàn cảnh thay đổi lớn đến mức nếu như các bên biết trước thì hợp đồng đã không được giao kết hoặc được giao kết nhưng với nội dung hoàn toàn khác; d) việc tiếp tục thực hiện hợp đồng mà không có sự thay đổi nội dung hợp đồng sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng cho một bên; đ) Bên có lợi ích bị ảnh hưởng đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép, phù hợp với tính chất của hợp đồng mà không thể ngăn chặn, giảm thiểu mức độ ảnh hưởng đến lợi ích.

⁷ Quy định tại Điều 15, Điều 38 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng được sửa đổi tại Nghị định số 50/2021/NĐ-CP; Thông tư số 07/2016/TT-BXD, Thông tư số 02/2023/TT-BXD.

⁸ Hệ số biểu thị tỷ trọng chi phí vật liệu (b) được các bên tính toán, thỏa thuận trong hợp đồng đối với vật liệu cát khoảng 2÷4%, đá 4%, thép 9%, xi măng 4÷5%, nhựa đường 0,2÷4%; nhân công khoảng 12÷17%; máy thi công khoảng 12÷20%. Một số hợp đồng các bên thỏa thuận điều chỉnh với hệ số tỷ trọng theo hạng mục công trình như: nền đường, mặt đường, thoát nước, hầm chui, an toàn giao thông, cầu...

- Khi sử dụng nguồn dữ liệu chỉ số giá xây dựng do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương công bố thì việc công bố còn chậm, chưa kịp thời, chưa phản ánh sát diễn biến, biến động giá thực tế trên thị trường.

- Trong từng hợp đồng/gói thầu cụ thể, phạm vi điều chỉnh giá hợp đồng bị giới hạn do các bên chưa lường trước hết rủi ro về mức độ trượt giá, các yếu tố trượt giá, việc điều chỉnh giá không bù đắp tương ứng mức độ biến động (ví dụ như: không điều chỉnh chi phí nhiên liệu, chi phí điều chỉnh chi phí máy thi công; khi áp dụng công thức điều chỉnh Pn thì chưa bù đắp được mức độ biến động khi giá xăng dầu tăng cao như hiện nay so với phương pháp bù trừ trực tiếp).

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Xung đột Trung Đông sắp bước sang tuần thứ 5 và có thể còn kéo dài, việc ảnh hưởng tăng giá xăng dầu sẽ còn lâu dài. Vì vậy, các Bộ, ngành, địa phương cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 25/CPĐ-TTg và các văn bản khác; bám sát các nội dung tại văn bản số 4385/BXD-KTQLXD ngày 23/3/2026 của Bộ Xây dựng. Ngoài ra, nghiên cứu, thực hiện một số giải pháp khác như:

1. Đối với UBND cấp tỉnh:

- Tổng hợp tình hình biến động giá vật liệu xây dựng trên phạm vi địa phương, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo định kỳ hàng tháng để Bộ Xây dựng tổng hợp tình hình trên cả nước, kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ động, cân đối nguồn lực, ưu tiên hoàn thành các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm.

- Kiểm soát chặt chẽ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng; không để xảy ra tình trạng găm hàng, đầu cơ, thổi giá; kiểm soát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng, theo dõi sát diễn biến của thị trường xây dựng, kịp thời công bố cập nhật giá vật liệu xây dựng phù hợp mặt bằng giá thị trường.

- Thường xuyên nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hợp đồng xây dựng để việc xác lập hợp đồng được thực hiện cẩn trọng, đánh giá kỹ lưỡng về những rủi ro về biến động giá đối với một số loại vật liệu chủ yếu để việc áp dụng phương pháp và công thức điều chỉnh giá hợp đồng được phù hợp, đủ nội dung, đảm bảo rõ ràng, khả thi trong quá trình thực hiện.

2. Các Ban quản lý dự án, chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư xây dựng, chủ động đánh giá tác động của việc tăng giá xăng dầu, vật liệu xây dựng đến dự án để có phương án sử dụng chi phí dự phòng hiệu quả, hợp lý; quyết định lựa chọn hình thức giá hợp đồng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu phù hợp với diễn biến thị trường.

- Khẩn trương rà soát các hợp đồng xây dựng đang thực hiện, đặc biệt là hợp đồng trọn gói và đơn giá cố định, để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng; chủ động phối hợp với các nhà thầu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiến độ triển khai các dự án.

- Chủ động rà soát dự án, điều chỉnh kế hoạch thực hiện, cân đối chi phí để đảm bảo tiến độ thực hiện.

- Chủ đầu tư, nhà thầu rà soát, đánh giá nhu cầu về nhiên, vật liệu xây dựng của dự án để chủ động có phương án đảm bảo việc thi công liên tục, không gián đoạn do ảnh hưởng nguồn cung nhiên, vật liệu.

- Chủ đầu tư, nhà thầu cần phải có đánh giá, phân tích kỹ lưỡng theo hợp đồng cụ thể để có đề xuất kiến nghị rõ, khả thi. Nghiên cứu quy định pháp luật về điều chỉnh hợp đồng, về bất khả kháng, về hoàn cảnh thay đổi cơ bản theo Bộ luật Dân sự 2015 và pháp luật về đấu thầu... để đánh giá tác động của việc tăng giá xăng dầu đến việc thực hiện hợp đồng xây dựng; làm cơ sở xem xét, sửa đổi hợp đồng xây dựng theo thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định pháp luật và thỏa thuận trong hợp đồng. Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện, kiến nghị, đề xuất.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của giá xăng dầu tới việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng. Kính báo cáo Thủ tướng xem xét, chỉ đạo. *gma*

Nơi nhận:

- Như trên; *gma*
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KTQLXD_(L).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Anh Tuấn

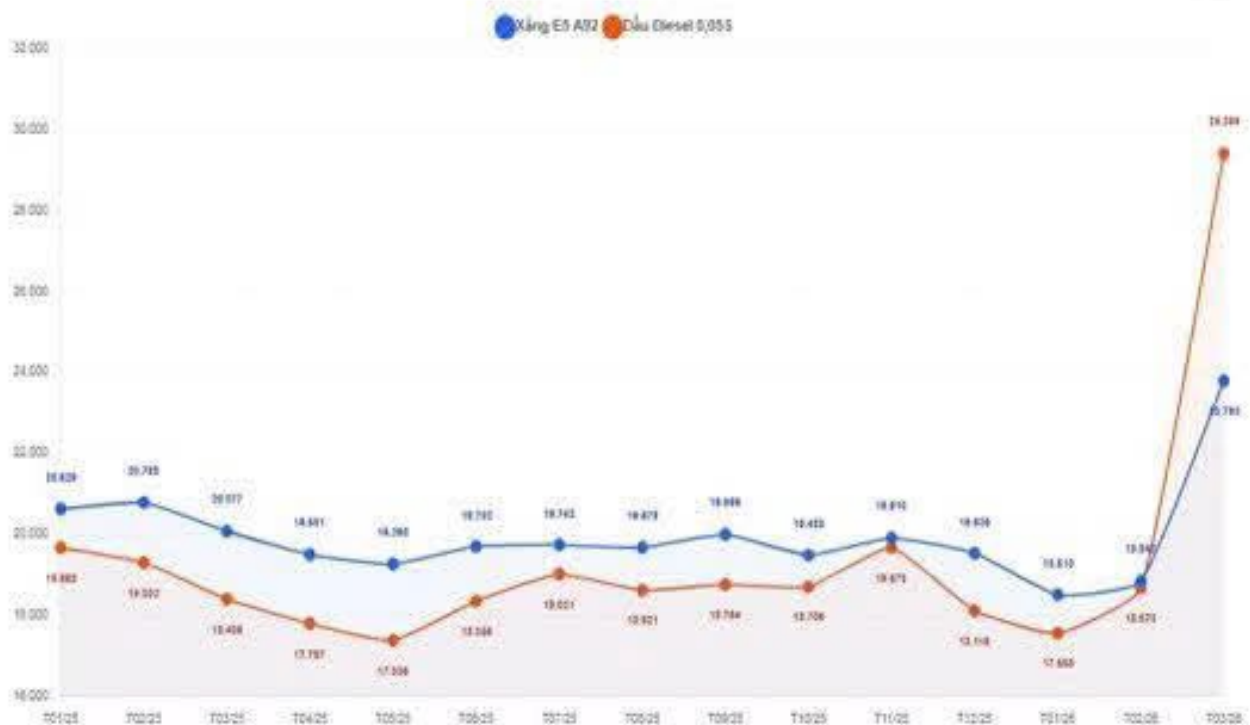


PHỤ LỤC

(Kèm theo văn bản số: **5026** /BXD-KTQLXD ngày **03** tháng **4** năm 2026 của Bộ Xây dựng)

Biểu đồ 1. Diễn biến giá nhiên liệu bình quân cả nước từ tháng 01/2025 đến tháng 03/2026

Đơn vị: đồng/lít



Bảng 1. Diễn biến giá nhiên liệu bình quân quý I/2026

Đơn vị: đồng/lít

Nội dung	Tháng 01/2026	Tháng 02/2026	Tháng 03/2026		Chênh lệch tuyệt đối (T3 so với T2)	Chênh lệch tương đối (T3/T2) (%)
			Giá ngày 31/3	Giá trung bình tháng 3		
Xăng E5 A92	18.510	18.847	23.550	23.793	+4.946	+26,2%
Dầu Diesel 0,05S	17.558	18.673	35.790	29.399	+10.726	+57,4%

**Bảng 2. Bảng giá vật liệu xây dựng chủ yếu bình quân năm 2025
đến tháng 03/2026**

Vật liệu	Quý I/2025	Quý II/2025	Quý III/2025	Quý IV/2025	Tháng 01/2026	Tháng 02/2026	Tháng 03/2026
Xi măng ⁹ (đ/kg)	1.778	1.778	1.778	1.810	1.892	1.892	2.028
Thép ¹⁰ (đ/kg)	15.020	15.247	14.904	14.824	15.451	15.688	16.033
Cát xây dựng ¹¹ (đ/m ³)	479.461	547.185	726.140	765.635	770.128	773.178	876.512
Đá xây dựng ¹² (đ/m ³)	331.496	348.784	390.727	400.854	404.298	407.940	502.940
Nhựa đường ¹³ (đ/kg)	15.271	14.957	14.834	14.654	14.772	14.622	19.264
Gạch xây ¹⁴ (đ/viên)	1.458	1.458	1.458	1.458	1.478	1.499	1.732
Gạch lát ¹⁵ (đ/m ²)	563.013	563.013	563.013	563.013	563.763	564.375	591.791

Bảng 3. Tỷ trọng chi phí nhiên liệu trong giá ca máy, thiết bị thi công xây dựng

Đơn vị: %

STT	Loại công trình	Tỷ trọng chi phí nhiên liệu trong giá ca máy, thiết bị thi công xây dựng
1	Công trình dân dụng	26,54
2	Công trình công nghiệp	31,24
3	Công trình hạ tầng kỹ thuật	39,45
4	Công trình giao thông	35,70
5	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	33,48

⁹ Xi măng PCB30, PCB40.

¹⁰ Thép tròn D8-CB240, D10-CB400, D16-CB400, D22-CB400.

Bảng 4. Tỷ trọng chi phí nhiên liệu, các loại vật liệu chủ yếu trong dự toán xây dựng

Đơn vị: %

STT	Tỷ trọng vật liệu, nhiên liệu trong các loại công trình	Công trình dân dụng	Công trình công nghiệp	Công trình hạ tầng kỹ thuật	Công trình giao thông	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn
1	Thép xây dựng	16,31	15,47	10,67	9,47	8,61
2	Cát xây dựng	1,32	1,36	2,48	3,16	2,25
3	Đá xây dựng	1,58	1,56	3,78	10,46	7,19
4	Nhựa đường	0,00	0,00	0,00	8,64	0,00
5	Gạch xây	3,31	0,62	1,27	1,53	7,05
6	Gạch ốp lát	3,16	0,53	0,51	0,00	0,05
7	Nhiên liệu	0,85	1,75	1,65	3,97	2,43